TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐỨC TRỌNG** **TỈNH LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 36/2018/HSST
Ngày: 22- 5-2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐỨC TRỌNG, TỈNH LÂM ĐỒNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Sinh**

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà **Huỳnh Ngọc Anh**

Ông **Nguyễn Đức Thọ**

- ***Thư ký phiên tòa:*** Ông **Nguyễn Thế Anh** – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng.
- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng tham gia phiên tòa:*** Bà **Bùi Thị Tuyết Sương**- Kiểm sát viên.

Trong ngày 22 tháng 5 năm 2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 37/2018/HSST ngày 22 tháng 4 năm 2018 theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 20/2018/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2018 đối với bị cáo:

Họ và tên: Nguyễn Thị Hồng Đ, sinh năm 1990**.** Tên gọi khác: Không; Nơi cư trú: Thôn R/Chai 1- xã P- huyện Đ- tỉnh L; Chỗ ở hiện nay: 45/1 Bùi Thị Xuân- Thị trấn L- huyện Đ- tỉnh L; Giới tính: Nữ; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 6/12; Nghề nghiệp: Không; Con ông: Nguyễn Văn S, sinh năm 1964 và bà Lộc Thị H, sinh năm 1965; Gia đình có 5 chị em, lới nhất sinh năm 1988, nhỏ nhất sinh năm 2003; Chồng: Nguyễn Hồng H, sinh năm 1980(đã ly hôn); Có 01con sinh năm 2013; Tiền án- Tiền sự: Không; Bị cáo bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 27/10/2017 cho đến ngày ra Tòa **(Có mặt tại phiên tòa).**

Người làm chứng:

1/ Ông **Nguyễn Tấn Kh**, sinh năm 1955; Nơi cư trú: Bùi Thị Xuân- Tổ 13- thị trấn Liên Nghĩa - huyện Đ- tỉnh L. (Vắng mặt và có đơn xin xét xử vắng mặt**)**

2/ Ông **Lê Ngọc Tr,** sinh năm 1986, Nơi cư trú: 59E Hồ Tùng Mậu, phường 3- Thành phố Đ- tỉnh L. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Vào ngày 20/10/2017, sau khi đi thăm con ở Hậu Giang, bị cáo Nguyễn Thị

Hồng Đ đi đến bến xe Miền Đông để đón xe về lại Đức Trọng- Lâm Đồng. Tại đây Đ dò hỏi và mua ma túy của người đàn ông chạy xe ôm (không rõ nhân thân lai lịch) 30 gói ma túy với giá 4.000.000đồng. Sau khi mua ma túy Đ đón xe về lại Đức Trọng- Lâm Đồng. Để tránh bị phát hiện, Đ cất giấu toàn bộ số ma túy trên vào trong chiếc hộp giấy màu đen rồi giấu ở góc phòng trọ nơi Đ đang ở. Đến khoảng 09 giờ ngày 27/10/2017, khi Đ đang ở trong phòng trọ số 5 tọa lạc tại 45/1 Bùi Thị Xuân- Thị trấn L- huyện Đứ cùng với Lê Ngọc Tr, sinh năm 1986, trú tại: 59E Hồ Tùng Mậu, phường 3- Thành phố Đ thì công an huyện Đức Trọng tiến hành kiểm tra, phát hiện ở góc phòng trọ của Đ có một hộp giấy bên trong có 30 gói nylon hàn kín bên trong chứa chất màu trắng dạng tinh thể nghi là ma túy. Công an huyện Đức Trọng tiến hành lập biên bản bắt người có hành vi phạm tội quả tang và niêm phong số ma túy trên gửi đi giám định.

Cùng ngày, Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng ra Quyết định trưng cầu giám định số 257/CQCSĐT và gửi vật chứng thu giữ trên đến Phòng PC54 Công an tỉnh Lâm Đồng để giám định. Tại bản Kết luận giám định số 263/GĐ-PC54, ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 30 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8122g loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính phủ.

Về vật chứng thu giữ gồm:

- 30 gói ma túy có khối lượng 2,8122g loại Methamphetamine

- 01 hộp giấy màu đen

- 01 chiếc ống bằng thủy tinh uốn cong

Hiện các vật chứng trên Cơ quan cảng sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý theo luật định(BL: 18, 24).

Trong quá trình đấu tranh khai thác bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ đã khai nhận số ma tuý trên là do bị cáo của người đàn ông chạy xe ôm ở bến xe Miền Đông để mục đích về sử dụng cho bản thân bị cáo.

Toàn bộ tang vật thu giữ trong vụ án gồm: 02 Phong bì niêm phong số 1701/2017 có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 hộp giấy màu đen, 01 chiếc ống bằng thủy tinh uốn cong. Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng đã chuyển giao cho Cơ quan thi hành án dân sự huyện Đức Trọng chờ xử lý (BL: 18, 24).

Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng đã có Quyết định đưa vụ án ra xét xử vào ngày 26/3/2018. Tại phiên tòa bị cáo Đ khai bị cáo chỉ nhận tội thay cho Lê Ngọc Tr.

Ngày 26/3/2018 Tòa án nhân dân huyện Đức Trọng ra Quyết định trả hồ sơ để điều tra bổ sung cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng để điều tra bổ sung như: Thực nghiệm điều tra lại vụ án; Lấy lời khai đối chất của bị cáo và đối tượng có liên quan các nội dung mâu thuẫn trong lời khai của bị cáo Đào; Xác định lại vật chứng của vụ án.

Ngày 12/4/2018 Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng có Công văn số 152/KSĐT giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng đã phân tích, chứng minh hành vi phạm tội và đánh giá tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Đ và vẫn giữ nguyên bản Cáo trạng số 18/CT-VKS ngày 06/2/2018 truy tố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo nên đề nghị áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ theo quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015. Do bị cáo không có nghề nghiệp thu nhập ổn định nên đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015; điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ từ 02 năm tù đến 03 năm tù. Về xử lý vật chứng đề nghị xử lý theo quy định của pháp luật. Về án phí: Buộc bị cáo Đ phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Ý kiến của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như nội dung Bản cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng truy tố bị cáo về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015. Lời khai của bị cáo là đúng sự thật, bị cáo không bị ép cung, nhục hình; Bị cáo đã đọc lại toàn bộ các bản cung và ký xác nhận; Bị cáo xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở hồ sơ vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Đức Trọng, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đức Trọng, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục do Bộ luật tố tụng hình sự quy định. Quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo không ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng là hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ đã thừa nhận hành vi phạm tội như sau: Vào khoảng 09h 00 phút ngày 27/10/2017, tại phòng trọ số 5, tọa lạc tại 45/1 Bùi Thị Xuân- TT Liên Nghĩa- Đức Trọng do Nguyễn Thị Hồng Đ thuê trọ, Công an huyện Đức Trọng tiến hành kiểm tra, phát hiện và bắt quả tang ở góc phòng trọ của Nguyễn Thị Hồng Đ có một hộp giấy

bên trong có 30 gói ma túy. Tại bản Kết luận giám định số 263/GĐ-PC54, ngày 24/11/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng kết luận: Mẫu tinh thể đựng trong 30 gói nylon được niêm phong gửi giám định là ma túy, có khối lượng 2,8122g loại Methamphetamine. Methamphetamine là chất ma tuý nằm trong danh mục II, STT: 67, Nghị định 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Hành vi phạm tội của bị cáo phù hợp với lời khai tại Cơ quan điều tra, phù hợp với nội dung bản cáo trạng, lời khai tại phiên tòa và các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo quy định tại điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

[3] Xét tính chất mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội của bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ thực hiện: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ là người có đầy đủ năng lực pháp luật. Hành vi phạm tội của bị cáo hành vi nguy hiểm, đã xâm phạm chính sách độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an tại địa phương. Vì vậy hành vi của bị cáo là hành vi phạm tội nên cần phải xử lý nghiêm minh trước pháp luật.

[4] Về các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ. Khi lượng hình cần xem xét tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ vì quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, bản thân bị cáo đang nuôi con nhỏ, hoàn cảnh gia đình khó khan bố mẹ bị cáo đã ly hôn; Bị cáo thiếu sự quan tâm của gia đình nên áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo theo quy định tại điểm điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự 2015 khi quyết định hình phạt.

[5] Về hình phạt bổ sung: Bị cáo không có tài sản, nghề nghiệp và thu nhập ổn định nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

[6] Về xử lý vật chứng: Tang vật của vụ án gồm: 02 Phong bì niêm phong (trong đó 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Bao gói" và 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Hoàn mẫu m= 1,9300g") có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 hộp giấy màu đen, 01 chiếc ống bằng thủy tinh uốn cong là vật thuộc loại nhà nước cấm tàng trữ, nên cần tịch thu tiêu hủy là phù hợp theo quy định điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 và điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015**.**

Đối với người đàn ông mà Đ mua ma túy tại bến xe Miền Đông- Thành phố Hồ Chí Minh do thông tin về đối tượng không đầy đủ, Cơ quan điều tra chưa xác minh được nhân thân lai lịch nên tách ra để xử lý sau theo quy định.

[7] Từ những phân tích nhận định trên nhận định trên Hội đồng xét xử xét thấy cần phải cách ly bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ ra khỏi xã hội một thời gian để bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ

có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội**.**

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào s khoản Điều 51, điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ 15(Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2017.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Bao gói" có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Hoàn mẫu m= 1,9300g" có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 hộp giấy màu đen, 01 chiếc ống bằng thủy tinh uốn cong. Hiện đang do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhật vật chứng, tài sản ngày 17/01/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

Nơi nhận:
- *Tòa án tỉnh Lâm Đồng;*
- *VKSND huyện Đức Trọng;*
- *Công an huyện Đức Trọng;*
- *Sở tư pháp;*
- *Chi cục THADS huyện Đức Trọng;*
- *Bị cáo;*
- *Những người tham gia tố tụng;*
- *Bộ phận THA phạt tù;*
- *Lưu HS,AV.*

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Sinh

Đ có điều kiện rèn luyện, cải tạo mình trở thành một công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội, góp phần phòng ngừa chung trong xã hội**.**

Về án phí: Bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ phải chịu án 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào s khoản Điều 51, điểm c, khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015.

Tuyên bố bị cáo **Nguyễn Thị Hồng Đ** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

Xử phạt bị cáo **Nguyễn Thị Hồng Đ 15(Mười lăm)** tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ, tạm giam ngày 27/10/2017.

Về các biện pháp tư pháp: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015; điểm a, c khoản 2 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Tuyên tịch thu tiêu hủy: 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Bao gói" có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 Phong bì niêm phong số 1701/2017 "Hoàn mẫu m= 1,9300g" có đóng dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Lâm Đồng, 01 hộp giấy màu đen, 01 chiếc ống bằng thủy tinh uốn cong. Hiện đang do chi cục Thi hành án dân sự huyện Đức Trọng tạm giữ theo biên bản giao nhật vật chứng, tài sản ngày 17/01/2018.

Về án phí: Áp dụng Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự 2015, Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án. Buộc bị cáo Nguyễn Thị Hồng Đ phải nộp 200.000đồng (Hai trăm ngàn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, bị cáo có quyền kháng cáo để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử phúc thẩm./.

CÁC HỘI THẨM NHÂN DÂN **THẨM PHÁN**

CHỦ TỌA PHIÊN TÒA